

BASIC CHARACTERISTICS AND FUNCTIONS OF SCHOOL CULTURE IN THE UNIVERSITY

Nguyen Thi Ha

Ho Chi Minh National Academy of Politics

Email: hanguyensphn@gmail.com

Received: 16/7/2024; Reviewed: 30/7/2024; Revised: 12/8/2024; Accepted: 26/8/2024; Released: 30/9/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/330>

Currently, there are many different perspectives and approaches to school culture, depending on the research purpose, authors approach it from the perspective of psychology, education, socio-economics, cultural research,... With the view that school culture is a subculture, the author chooses the interdisciplinary approach of cultural research to study the basic characteristics and functions of school culture. The article analyzes the basic characteristics and functions of school culture in the university, with the hope of contributing to the study of school culture and creating a basis for building school culture in the university.

Keywords: *Culture; School culture; Characteristics; Functions; University.*

1. Đặt vấn đề

Chi thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai xây dựng văn hóa học đường (VHHĐ) khẳng định “Văn hóa học đường là một môi trường quan trọng để rèn luyện nhân cách và giáo dục thế hệ trẻ thành những con người phát triển toàn diện đức - trí - thể - mỹ, có lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, có ý thức và trách nhiệm với đất nước, cộng đồng, gia đình và bản thân” (Thủ tướng Chính phủ, 2022). Điều đó cho thấy tầm quan trọng của VHHĐ trong việc đổi mới toàn diện giáo dục, đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho đất nước. Đây cũng là vấn đề quan tâm hàng đầu của các trường đại học trong bối cảnh hiện nay. Việc xây dựng VHHĐ không chỉ tạo môi trường học tập tích cực cho sinh viên, giảng viên, cán bộ nhà trường mà còn nâng cao vị thế thương hiệu của trường đại học trong nền giáo dục nước nhà và trên thế giới. Tuy nhiên, việc nhận thức về VHHĐ chưa đầy đủ, dẫn đến quá trình triển khai còn nhiều lúng túng. Bài viết tổng hợp và phân tích một khía cạnh nhỏ về mặt lý luận của VHHĐ - những đặc trưng và chức năng cơ bản của VHHĐ trong trường đại học để góp một phần làm rõ hệ thống cơ sở lý luận về VHHĐ, từ đó nâng cao nhận thức về VHHĐ và có những gợi ý nhất định cho các nhà quản lý có chính sách phù hợp đối với việc xây dựng VHHĐ của các trường đại học.

2. Tổng quan nghiên cứu

VHHĐ trên thế giới và Việt Nam được tiếp cận liên ngành theo các góc độ khác nhau: góc độ tổ chức và văn hóa tổ chức, góc độ giáo dục và văn hóa giáo dục, góc độ kinh tế - xã hội; góc độ tâm lý học... tuy nhiên ở bài viết này chúng tôi tiếp cận VHHĐ theo góc độ văn hóa học. Năm 1932, trong

cuốn “The Sociology of Teaching” (nghiên cứu xã hội học về hoạt động dạy học), Willard Waller cho rằng mỗi trường học đều có một nền văn hóa riêng và đó là tập hợp của các nghi lễ và phong tục dân gian cũng như những quy tắc đạo đức hình thành nên hành vi và các mối quan hệ, phụ huynh và học sinh (Waller, 1932). Cùng với quan điểm đó là nghiên cứu của Burton Clark trong “Faculty cultures” (văn hóa chuyên khoa), tác giả coi trường đại học như một thực thể văn hóa thực thụ (Clark, 1963). VHHĐ là yếu tố dẫn đến sự thành công của nhà trường cũng như đóng góp rất lớn trong các thành công của sinh viên đạt được. Theo các nghiên cứu, VHHĐ chịu sự chi phối của môi trường xã hội, luôn vận động và biến đổi theo thời gian. Đồng thời, các nghiên cứu cũng chỉ ra, VHHĐ là một tiêu văn hóa, có đầy đủ các đặc trưng của văn hóa. Trong một số công trình nghiên cứu có đề cập đến đặc trưng của VHHĐ như: *Văn hóa học đường Việt Nam trong thời kỳ phát triển và hội nhập: Vài nét về con đường từ lý luận đến thực tiễn* (Thêm, 2018); *Văn hóa học đường: cấu trúc và quan hệ* (Trung, 2010); *Văn hóa học đường: bản chất, nội dung, mô hình và biện pháp xây dựng* (Khanh, 2015); *Văn hóa học đường: những đặc trưng từ văn hóa* (Trinh, 2021); *Đặc trưng văn hóa học đường* (Thor, 2021, tr.39-55);... tuy nhiên, các nghiên cứu trên lại chưa hệ thống đầy đủ về các đặc trưng và chức năng của VHHĐ. Do vậy, để kế thừa các kết quả nghiên cứu trên, bài viết tập trung phân tích những đặc trưng cơ bản, từ đó thấy được các chức năng của VHHĐ gắn liền với các đặc trưng đó.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp tiếp cận liên ngành như: sử học, triết học, giáo dục học, xã hội

học, ngôn ngữ học, tâm lý học,... vận dụng các kết quả nghiên cứu của các ngành khoa học trên làm tài liệu phục vụ cho nghiên cứu, làm phong phú, sâu sắc hơn nội dung nghiên cứu. Ngoài ra, tác giả còn sử dụng phương pháp so sánh - đối chiếu, phương pháp phân tích - tổng hợp, phương pháp khảo sát tài liệu để làm rõ những đặc trưng và chức năng cơ bản của VHHD.

4. Kết quả nghiên cứu

Với quan điểm “Văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội” (Thêm, 1999), nhà nghiên cứu Trần Ngọc Thêm chỉ ra bốn đặc trưng của văn hóa gồm: (i) tính hệ thống; (ii) tính giá trị; (iii) tính nhân sinh và (iv) tính lịch sử. Nhờ có các đặc trưng này mà văn hóa thực hiện các chức năng: (i) chức năng tổ chức xã hội; (ii) chức năng điều chỉnh xã hội; (iii) chức năng giao tiếp và (iv) chức năng giáo dục.

Hiện nay, các nghiên cứu có cách tiếp cận khác nhau, có nhiều quan điểm về VHHD, tuy nhiên, với cách tiếp cận theo góc độ văn hóa học, chúng tôi quan niệm VHHD là *toàn bộ các giá trị vật chất và tinh thần được tích lũy qua quá trình phát triển của nhà trường, mang tính chuẩn mực, định hướng cho hành vi, hoạt động của các cá nhân trong nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước*. Đồng thời, bài viết dựa trên quan điểm của tác giả Trần Ngọc Thêm về đặc trưng và các chức năng của văn hóa để phân tích bốn đặc trưng của VHHD trong trường đại học như sau:

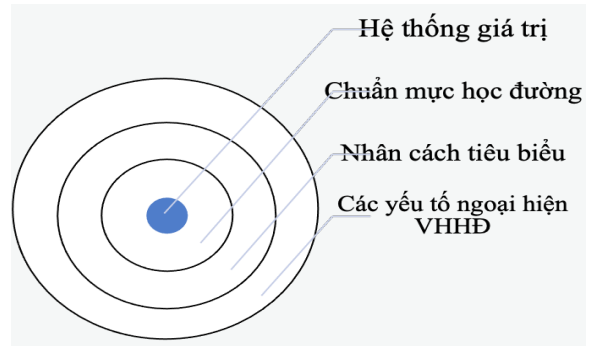
4.1. Tính hệ thống

Hệ thống là một nhóm các yếu tố có sự tương tác hoặc liên quan lẫn nhau, hoạt động theo một bộ quy tắc để tạo thành một thể thống nhất. Cũng như văn hóa, VHHD trước hết có tính hệ thống. VHHD là một tiểu văn hóa trong hệ thống văn hóa địa phương, văn hóa quốc gia. Đồng thời, cùng với VHHD còn nhiều tiểu văn hóa khác có tác động qua lại lẫn nhau như văn hóa giới trẻ, văn hóa vùng miền, văn hóa mạng, văn hóa đọc, văn hóa ứng xử,... Như thế, VHHD thuộc hệ thống các tiểu văn hóa, nằm trong hệ thống văn hóa chung. Mỗi tiểu văn hóa có đặc trưng riêng, đa sắc màu, góp phần tạo nên một nền văn hóa.

VHHD có tính hệ thống bởi nó bao gồm nhiều yếu tố tác động qua lại lẫn nhau và hoạt động theo một nguyên tắc thống nhất. Có nhiều cách chia cấu trúc của VHHD: tác giả Phạm Văn Khanh nêu cấu trúc nội dung của VHHD gồm văn hóa môi trường, văn hóa tổ chức, văn hóa ứng xử, văn hóa chất lượng (Khanh, 2015); trong khi đó nhiều nhà nghiên cứu đồng ý với cách chia của Edgar H.Schein với ba cấp độ lớp bề mặt là cấp độ cấu trúc hữu hình, lớp

tiếp theo là hệ thống các giá trị được tuyên bố và công nhận, lớp sâu nhất là những quan niệm chung nền tảng (Lộc, 2019). Theo góc nhìn văn hóa học, chúng tôi chia VHHD thành bốn thành tố chính theo như sau:

Hình. Mô hình cấu trúc văn hoá học đường



Hệ thống các yếu tố của VHHD theo cấu trúc vòng tròn đề thấy được yếu tố hạt nhân, quan trọng nhất của VHHD đó là hệ thống các giá trị VHHD. Các giá trị VHHD của một trường đại học là những điều tốt đẹp được tích lũy qua kinh nghiệm nhiều thế hệ, vừa giúp cho việc thiết lập các hành vi cá nhân trong nhà trường, vừa là nền tảng, là đích hướng đến của các hoạt động trong trường học. Các yếu tố còn lại bao gồm chuẩn mực học đường, nhân cách tiêu biểu của VHHD và các yếu tố ngoại hiện VHHD có mối liên hệ trực tiếp đến hệ thống các giá trị của nhà trường. Chuẩn mực học đường bao gồm các thiết chế và quy tắc ứng xử trong trường đại học, giúp nhà trường củng cố, thực hiện các giá trị VHHD, đồng thời giúp xác định vai trò của từng cá nhân trong đơn vị học đường. Yếu tố thứ ba là nhân cách tiêu biểu của VHHD, đó là các nhân vật có giá trị đại diện cao. Trong các trường đại học đều xây dựng các biểu tượng là những người còn sống hoặc đã khuất, có thật hoặc tưởng tượng, mang những đặc điểm được cộng đồng đánh giá cao, trở thành hình mẫu của các mô thức ứng xử trong VHHD. Như trường Đại học Sư phạm Hà Nội đúc tượng Giáo sư Đặng Thai Mai - người sáng lập và giám đốc Trường dự bị đại học và sư phạm Cao cấp liên khu IV và Giáo sư Lê Văn Thiêm - người Việt Nam đầu tiên nhận bằng tiến sĩ toán học tại phương tây trước khi nước ta giành độc lập vào năm 1945; đó là những biểu tượng của trường Đại học Sư phạm Hà Nội về tình yêu nước, tình yêu khoa học, yêu nghề và cao hơn là tình yêu thương con người và đức hi sinh cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Yếu tố thứ tư trong hệ thống VHHD là các yếu tố ngoại hiện VHHD, bao gồm các biểu tượng, logo của trường, nghi thức - nghi lễ, phòng truyền thống nhà trường, câu chuyện học đường, khẩu hiệu, kiến trúc của trường với cổng trường, cây cối, sân

trường,... Các yếu tố bên ngoài này giúp định hướng giá trị trong học đường, thể hiện những chuẩn mực học đường và qua đó nhân cách tiêu biểu của VHHD được biểu hiện cụ thể.

Như vậy, bốn yếu tố của VHHD có mối quan hệ khăng khít, tạo thành một hệ thống thống nhất, tạo ra môi trường học tập tích cực, thực hiện sứ mệnh của trường đại học và cùng hướng đến những giá trị cốt lõi của trường đại học.

Vì có tính hệ thống, nên văn hóa có chức năng tổ chức xã hội. Theo tác giả Trần Ngọc Thêm, văn hóa làm tăng độ ổn định của xã hội, cung cấp cho xã hội một phương tiện cần thiết để ứng phó với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội của mình (Thêm, 1999). Cũng như văn hóa, VHHD có chức năng tổ chức các trường đại học.

VHHD như một bản lề hình thành nên môi trường học đường trong các trường đại học. VHHD không chỉ góp phần tổ chức mà còn nâng cao chất lượng giáo dục trong các nhà trường mà còn tạo động lực làm việc cho đội ngũ cán bộ, giảng viên nhà trường, tăng chất lượng sinh viên, tạo sự gắn kết giữa những mối quan hệ sinh viên - giảng viên - cán bộ quản lý trong nhà trường. Đồng thời, chính VHHD tạo nên thương hiệu của nhà trường, vừa là nền tảng giúp trường đại học tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, thích ứng với sự thay đổi và phát triển của xã hội, vừa bảo vệ những giá trị truyền thống của nhà trường, của dân tộc.

4.2. Tính giá trị

Giá trị là khái niệm từ thời cổ đại, gắn với triết học và đến đầu thế kỷ XX sử dụng trong nhiều khoa học khác nhau. Theo tác giả Trần Ngọc Thêm trong cuốn “Hệ giá trị Việt Nam từ truyền thống đến hiện tại và hướng tới tương lai” “giá trị là tính chất của khách thể, được chủ thể đánh giá là tích cực, xét trong so sánh với các khách thể khác cùng loại trong một bối cảnh không gian - thời gian cụ thể”, “giá trị có thể hiểu là thuộc tính, đặc điểm của sự vật hiện tượng được cộng đồng xã hội đánh giá là tích cực, có lợi cho sự tiên bộ của cộng đồng mình trong những bối cảnh thời gian và không gian cụ thể của nó” (Thêm, 2015). Tính giá trị có thể coi là đặc trưng nổi bật nhất của văn hóa, bởi “nó là thước đo mức độ nhân bản của xã hội và con người” (Thêm, 1999).

Yếu tố cốt lõi của VHHD như chúng tôi đã phân tích ở trên đó là hệ giá trị, như thế để thấy được tính giá trị cũng là một đặc trưng quan trọng nhất của VHHD, bởi suy cho cùng, các yếu tố khác của VHHD trong trường đại học đều xoay quanh hệ thống các giá trị, đích hướng đến của VHHD cũng là tạo ra các giá trị trong môi trường đại học.

VHHD trong trường đại học ở nước ta chịu ảnh hưởng của văn hóa truyền thống dân tộc Việt Nam, đặc biệt xét trên phương diện tinh thần, ý

thức học tập, phương diện mối quan hệ con người với con người và cách ứng xử tình huống trong nhà trường. Theo kết quả nghiên cứu của nhóm nghiên cứu Nguyễn Thị Mỹ Lộc - Nguyễn Vũ Bích Hiền có mười giá trị văn hóa ảnh hưởng và biểu hiện rõ nét nhất ở nhà trường đó là: Đoàn kết, tương thân tương ái; Hiếu học, tôn sư trọng đạo; Sáng tạo, linh hoạt; Lòng yêu nước, tinh thần dân tộc; Tính mục thước, kỷ luật; Cần cù, vượt khó; Vị tha, bao dung; Khiêm tốn, thật thà; Tế nhị, khéo léo; Lạc quan, vui vẻ (Lộc & Hiền, 2019). Các giá trị có nguồn gốc từ văn hóa truyền thống trên tác động mạnh mẽ đến VHHD của các trường đại học, tuy nhiên “mỗi trường học đều có một nền văn hóa riêng”, nên mức độ tác động của các giá trị ở mỗi trường khác nhau, tạo nên đặc trưng riêng của trường đại học. Ví dụ trong trường Đại học Sư phạm Hà Nội thì sự ảnh hưởng của giá trị thứ hai: hiếu học, tôn sư trọng đạo sẽ được đề cao hơn hẳn các trường đại học khác vì đây là ngôi trường đào tạo các nhà giáo dục, nhà sư phạm của cả nước.

Đồng thời, hệ thống các giá trị của VHHD cũng có thể thay đổi theo từng giai đoạn phát triển, phù hợp với sứ mệnh của trường đại học trong từng bối cảnh. Trong bối cảnh xã hội cách ly bởi dịch bệnh Covid-19, các trường đại học đều chuyển từ hình thức dạy học truyền thống sang hình thức trực tuyến; các giá trị về lòng yêu nước, tinh thần sáng tạo, linh hoạt sẽ được đề cao hơn các giá trị khác để phù hợp với tình hình thực tế, yêu cầu của công tác giảng dạy học tập và của cả xã hội.

Từ đặc trưng giá trị trên, tác giả Trần Ngọc Thêm cho rằng văn hóa có chức năng điều chỉnh xã hội. Nghiên cứu chỉ ra văn hóa duy trì cho xã hội trạng thái cân bằng, không ngừng tự hoàn thiện và thích ứng với biến đổi của môi trường, định hướng các chuẩn mực và động lực cho sự phát triển xã hội (Thêm, 1999). Cũng vậy, VHHD có chức năng điều chỉnh các hành vi học đường. VHHD thực hiện chức năng điều chỉnh các hành vi học đường bằng những nguyên tắc, luật lệ, nội quy, quy định dưới dạng văn bản để chế định những hành vi sai trái, tạo nên hệ thống các chuẩn mực trong môi trường học đường. Không chỉ vậy, VHHD giải quyết các xung đột bằng cách gắn kết các thành viên của nhà trường thành một khối sinh viên - giảng viên - cán bộ quản lý, hạn chế các biểu hiện tiêu cực. Nó tạo ra một môi trường học đường mà trong đó không phải sử dụng các văn bản áp chế cũng có thể điều chỉnh các hành vi sai trái; kiểm soát hành vi bằng các hệ thống giá trị, dư luận, truyền thống, không mang tính áp đặt nhưng có tính thực thi cao. Đặt trong bối cảnh hiện nay, khi ngày càng có nhiều hành vi lệch lạc trong môi trường học đường, đặc biệt trên không gian mạng thì VHHD càng thể hiện vai trò quan trọng của mình trong việc điều chỉnh các hành vi trong nhà trường.

4.3. Tính lịch sử

Tính lịch sử của văn hóa, theo Trần Ngọc Thêm, nó cho phép phân biệt văn hóa như một sản phẩm của một quá trình và được tích lũy qua nhiều thế hệ, chỉ ra trình độ phát triển của từng giai đoạn. Tính lịch sử tạo cho văn hóa một bề dày, một chiều sâu; nó buộc văn hóa thường xuyên điều chỉnh, tiến hành phân loại và phân bố lại các giá trị (Thêm, 1999).

Giống như văn hóa, VHHD không phải là hiện tượng đột nhiên xuất hiện mà phải được tích lũy qua nhiều thế hệ nhà trường, luôn có sự phát triển theo từng giai đoạn, giống như Albert Einstein viết “xưa nay, nhà trường bao giờ cũng là phương tiện quan trọng nhất để chuyển giao sự phong phú của truyền thống từ thế hệ này sang thế hệ khác”. VHHD có sự kế thừa và phát huy, kế thừa từ truyền thống lịch sử phát triển nhà trường, gắn với lịch sử địa phương và sự phát triển của đất nước qua từng thời kỳ; đồng thời tính lịch sử đòi hỏi VHHD luôn phải gạn lọc tinh hoa và củng cố, bổ sung những giá trị mới để bắt kịp với sự phát triển của xã hội. Có những giá trị lịch sử của nhà trường không bao giờ thay đổi, làm nên tính riêng, thương hiệu của từng trường, tuy nhiên cũng có những giá trị cũ không còn phù hợp, có những giá trị mới được hình thành trong từng giai đoạn phát triển. Vì thế, tính lịch sử giúp thúc đẩy VHHD luôn phải thích ứng, thậm chí đi trước sự phát triển kinh tế xã hội bởi lẽ sứ mệnh của giáo dục đại học là truyền tải, kiến tạo tri thức thông qua giảng dạy - học tập và nghiên cứu, cổ vũ văn hóa, thúc đẩy giá trị cho trường đại học và văn hóa dân tộc, hướng đến đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước.

Cùng với đặc tính lịch sử, tác giả Trần Ngọc Thêm cho rằng truyền thống văn hóa tồn tại nhờ giáo dục, do đó văn hóa thực hiện chức năng giáo dục, không chỉ giáo dục bằng những giá trị đã ổn định (truyền thống) mà còn bằng cả những giá trị đang hình thành. Nhờ đó, văn hóa đóng vai trò quyết định trong việc hình thành nhân cách (trồng người) (Thêm, 1999). *Chức năng giáo dục* của VHHD được thể hiện rõ nhất, bởi đây là một tiêu văn hóa tồn tại trong các môi trường giáo dục - đào tạo. VHHD được các nhà nghiên cứu đánh giá như một “chương trình đào tạo ẩn”, tồn tại song song cùng chương trình đào tạo chính thức của trường học. Bởi VHHD tạo ra môi trường học tập thân thiện, tạo sự chia sẻ, học hỏi, kích thích sự sáng tạo, tích cực của sinh viên, giảng viên, giúp nâng cao chất lượng giáo dục. Cũng như văn hóa, từ chức năng giáo dục, VHHD thực hiện chức năng phải sinh là bảo đảm sự kế thừa, tính liên tục của lịch sử. VHHD có vai trò liên kết các thế hệ người học, người dạy, thế hệ trước và thế hệ sau bằng cách trao truyền những giá trị, chuẩn mực,... để thế hệ sau tiếp tục duy trì, phát triển.

4.4. Tính nhân sinh

Tính nhân sinh của văn hóa giúp phân biệt văn hóa như một hiện tượng xã hội với các giá trị tự nhiên. Chủ nhân của văn hóa, tức là yếu tố con người giữ vai trò quyết định tạo nên nền văn hóa đặc trưng riêng biệt, tồn tại trong đa dạng. Như đã phân tích ở trên, hạt nhân cũng là điểm cốt lõi nhất của VHHD là hệ thống các giá trị, do đó VHHD mang đậm tính nhân sinh. Điều đó thể hiện rõ nét nhất qua nhóm chủ nhân của VHHD trong môi trường giáo dục đại học là sinh viên, giảng viên và cán bộ nhà trường. Sinh viên là đối tượng thuộc nhóm xã hội có độ tuổi trẻ, chưa có lập trường vững vàng, đang trong quá trình hoàn thiện nhân cách. Sinh viên ở các trường đại học đến từ các địa phương khác nhau, có quan điểm sống, nền tảng kinh tế-xã hội khác nhau, tuy nhiên sinh viên cùng có điểm chung là hiếu học, xu hướng thể hiện cái tôi cá nhân cao. Nhóm chủ thể này làm nên một phần quan trọng của VHHD.

Ngoài ra, chủ thể của VHHD còn có giảng viên, cán bộ nhà trường. Giảng viên là người truyền đạt, dẫn dắt, mở ra các hướng tiếp cận tri thức cho sinh viên. Giảng viên phải là người “vừa có tâm vừa có tầm”, uyên bác về chuyên môn, là tấm gương sáng về đạo đức nghề giáo. Cán bộ nhà trường, trong đó lãnh đạo nhà trường đóng vai trò quan trọng, là người nắm bắt rõ nhất sứ mệnh của nhà trường, là người xây dựng không gian VHHD và có những đối sách phù hợp trong việc phát triển VHHD.

Bởi văn hóa có tính nhân sinh nên nó thực hiện chức năng giao tiếp, trở thành sợi dây kết nối con người với con người. VHHD tạo nên các mối quan hệ ràng buộc trong và ngoài nhà trường, thể hiện rõ nhất ở hành vi ứng xử giữa các thành viên trong không gian trường học và giữa những nhân tố tham gia vào hoạt động giáo dục đào tạo trong nhà trường: mối quan hệ sinh viên - giảng viên - cán bộ nhà trường - gia đình - xã hội. Mối quan hệ bên trong nhà trường đại học phải kể đến mối quan hệ giữa sinh viên - giảng viên, hai chủ thể chính của trường đại học, làm nên VHHD, do đó đây là mối quan hệ cơ bản nhất. Trong quá trình trao đổi trên giảng đường, giảng viên không chỉ truyền thụ tri thức mà còn truyền đạt đạo đức, cách suy nghĩ, ứng xử cho sinh viên; sinh viên được coi là “trung tâm” của hoạt động giảng dạy - học tập, không tiếp nhận thông tin một cách thụ động mà luôn chủ động trong quá trình học tập. VHHD giúp cho sinh viên và giảng viên có mối quan hệ gần gũi, cởi mở, thân thiện và được tôn trọng và vẫn có chừng mực nhất định.

5. Thảo luận

Bài viết phân tích đặc trưng của VHHD trong trường đại học dưới góc độ văn hóa học và tiếp cận liên ngành, nhận diện những đặc trưng cơ bản và chức năng chính của VHHD từ cách vận dụng mô

hình phân tích của tác giả Trần Ngọc Thêm. Tuy nhiên, hiện nay VHHD được các nhà nghiên cứu tiếp cận theo nhiều góc độ, tùy thuộc vào mục đích nghiên cứu mà có những cách phân tích về đặc trưng và nhiệm vụ của VHHD khác nhau,...

6. Kết luận

VHHD với tư cách là một tiêu chuẩn văn hóa, mang đầy đủ đặc trưng và chức năng của văn hóa. Nhận

biết được đặc trưng và chức năng của VHHD trong trường đại học để xác định đúng vị thế, vai trò của VHHD trong sự phát triển của các trường đại học nói riêng và sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho đất nước nói chung. Bài viết có ý nghĩa tham khảo về lý luận, đồng thời cũng là một căn cứ để các nhà quản lý giáo dục có phương hướng, chính sách phát triển cho nhà trường trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

Tài liệu tham khảo

Clark, B. R. (1963), Faculty Culture, In T. F. Lunsford (ed.). *The Study of Campus Cultures*. Boulder, Colo.: Western Interstate Commission on Higher Education.

Khanh, P. V. (2015). Văn hóa học đường: bản chất, nội dung, mô hình và biện pháp xây dựng. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Đồng Tháp*.

Lộc, N. T. M., & Hiền, N. V. B. (2019). *Quản lý văn hóa nhà trường*. Hà Nội: Nxb. Đại học Quốc gia.

Thơ, N. N. (2021). Đặc trưng của văn hóa học đường. *Tạp chí Khoa học Phát triển nhân lực*.

Thêm, T. N. (1999). *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Giáo dục.

Thêm, T. N. (2015). *Hệ giá trị Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại và hướng tới tương lai*. TP. Hồ Chí Minh: Nxb. Tổng hợp.

Thêm, T. N. (2018). Văn hóa học đường Việt Nam trong thời kỳ phát triển và hội nhập: Vài nét về con đường từ lý luận đến thực tiễn, *Kỷ yếu hội thảo Xây dựng văn hóa học đường Việt Nam (bậc đại học) thời kỳ phát triển và hội nhập*. TP. Hồ Chí Minh: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia.

Trung, P. N. (2010). Văn hóa học đường: cấu trúc và quan hệ. *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, tr.3-9.

Trinh, N. H. H. (2021). Văn hóa học đường: Những đặc trưng từ văn hóa. Tài liệu Hội thảo Giáo dục Việt Nam: *Văn hóa học đường trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo*. Hà Nội.

Waller, W. (1932). *The Sociology of Teaching*. New York: J. Wiley Publisher

ĐẶC TRƯNG VÀ CHỨC NĂNG CƠ BẢN CỦA VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Nguyễn Thị Hà

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Email: hanguyensphn@gmail.com

Nhận bài: 16/7/2024; Phân biên: 30/7/2024; Tác giả sửa: 12/8/2024; Duyệt đăng: 26/8/2024; Phát hành: 30/9/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/330>

Hiện nay, có nhiều quan điểm và cách tiếp cận khác nhau về văn hóa học đường, tùy theo mục đích nghiên cứu mà các tác giả tiếp cận theo góc độ tâm lý học, giáo dục học, kinh tế - xã hội, văn hóa học... Với quan điểm văn hóa học đường là một tiêu chuẩn văn hóa, chúng tôi lựa chọn cách tiếp cận liên ngành của văn hóa học để tìm hiểu những đặc trưng và chức năng cơ bản của văn hóa học đường. Bài viết phân tích đặc trưng và chức năng cơ bản của văn hóa học đường trong trường đại học, với mong muốn đóng góp một phần trong nghiên cứu văn hóa học đường và tạo cơ sở để xây dựng văn hóa học đường trong trường đại học.

Từ khóa: Văn hóa; Văn hóa học đường; Đặc trưng; Chức năng; Trường đại học.